

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THẠCH THÀNH  
TỈNH THANH HÓA**

Số: 72/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thạch Thành, ngày 29 tháng 9 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 173/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”.

Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Bùi Văn H - Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện Thạch Thành, Thanh Hoá.

Chị Quách Thị H1 - Sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về hôn nhân: Anh Bùi Văn H và chị Quách Thị H1 kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 03/01/2013 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm sống dẫn đến bất hòa kéo dài, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Đến nay, anh H và chị H1 đều xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đều đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành giải quyết cho hai bên được ly hôn.

[2]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Bùi Gia B, sinh ngày: 04/11/2013 và cháu Bùi Gia H, sinh ngày: 23/01/2022. Sau khi ly hôn, anh H và chị H1 thỏa thuận giao cháu Bùi Gia B cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Bùi Gia H cho chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3]. Về tài sản: Anh Bùi Văn H và chị Quách Thị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về các vấn đề khác: Anh Bùi Văn H và chị Quách Thị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Văn H và chị Quách Thị H1 thỏa thuận, anh H là người chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:  
- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn H và chị Quách Thị H1 thuận tình ly hôn.  
- Về con chung: Anh Bùi Văn H và chị Quách Thị H1 thống nhất, thỏa thuận giao cháu Bùi Gia B, sinh ngày: 04/11/2013 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Bùi Gia H, sinh ngày: 23/01/2022 cho chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh H và chị H1 có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Văn H và chị Quách Thị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh Bùi Văn H và chị Quách Thị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Văn H và chị Quách Thị H1 thống nhất, thỏa thuận anh Bùi Văn H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm anh H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành theo biên lai số: AA/2021/0007768 ngày 16/9/2022. Anh Bùi Văn H đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND xã Thành Công;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thành;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Văn Hải**